

Số: /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý**

- Căn cứ Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
- Căn cứ Luật Quản lý quản lý sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;
- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Căn cứ Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;
- Căn cứ Nghị định số 165/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản tại cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam;

**2. Căn cứ thực tiễn**

Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã đạt được nhiều kết quả, giải quyết nhiều tồn tại khó khăn trong công tác quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính chủ động, nâng cao hiệu quả trong sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Tuy nhiên, đến nay, một số nội dung không còn phù hợp, chưa có tính thống nhất với quy định hiện hành hoặc vẫn chưa quy định phân cấp một số thẩm quyền cho cơ quan/người có thẩm quyền quyết định để tạo tính chủ động cho đơn vị, địa phương. Một số nội dung cụ thể như:

- Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 22 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định bán tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương. Trường hợp phân cấp thẩm quyền quyết định bán tài sản là trụ sở làm việc, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định.*” Tuy nhiên tại khoản 2 Điều 3, Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh đã quy định phân cấp thẩm quyền bán tài sản công là trụ sở làm việc: “*Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá dưới 30 tỷ đồng (bao gồm cả giá trị quyền sử dụng đất)....*”

- Một số nội dung chưa quy định phân cấp thẩm quyền quyết định như: (i) chưa phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng đối với các đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; (ii) chưa phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản giữa các huyện, thị xã, thành phố. (iii) chưa phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công là xe ô tô có nguyên giá dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản; (iv) chưa phân cấp thanh lý tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản của cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp tỉnh; (v) chưa phân cấp thẩm quyền thu hồi tài sản công đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô có giá trị dưới 500 triệu đồng; (vi) chưa phân cấp thẩm quyền thu hồi tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá dưới 500 triệu đồng tại cơ quan, đơn vị tổ chức cấp tỉnh...

- Một số nội dung khác cần phải làm rõ thêm để tránh nhầm lẫn trong quá trình thực hiện việc phân cấp quản lý sử dụng tài sản công.

Từ các nội dung nêu trên, việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định phân cấp quản lý sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm khắc phục được những hạn chế, vướng mắc, đảm bảo thực hiện có hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay.

Đảm bảo đúng thẩm quyền, đáp ứng kịp thời nhu cầu phục vụ công tác, góp phần giúp công tác quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, tạo tính chủ động cho cơ quan, đơn vị, tổ chức và các địa phương.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Bảo đảm tuân thủ, phù hợp với các quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và hài hòa với các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội

tương đồng. Đồng thời, kế thừa những quy định mang tính thực tiễn, hiệu quả cao tại Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, tổ chức và địa phương liên quan tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị. Trong quá trình thực hiện, dự thảo Nghị quyết đã trải qua các bước sau:

- Xây dựng dự thảo Nghị quyết và lấy ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ban, ngành và địa phương liên quan. Đã được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh có ý kiến tại Công văn số 809/MTTQ-BTT ngày 28/5/2021, Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định số 199/BC-STP ngày 16/6/2021.

- Dự thảo đã được đăng tải lên trang thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý kiến.

### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết gồm 3 điều, được bố cục như sau:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

**Điều 2.** Bãi bỏ một số điểm, khoản của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị,

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành

Cụ thể như sau:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị:**

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mua sắm tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có giá trị dưới 30 tỷ đồng (bao gồm giá trị quyền sử dụng đất); xe ô tô; các tài sản khác có giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới 20 tỷ đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị từ 500 triệu đồng đến dưới 20 tỷ đồng. (Riêng mua sắm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; các tài sản khác có giá trị từ 05 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị từ 10 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh:

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô) có giá trị dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị dưới 500 triệu đồng tại đơn vị; từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng đối với các đơn vị thuộc phạm vi quản lý;

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định mua sắm tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô) có giá trị dưới 100 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị dưới 100 triệu đồng.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện) quyết định mua sắm tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô) có giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng.

Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định mua sắm các tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô) có giá trị dưới 100 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản hoặc tài sản mua sắm một lần có tổng giá trị dưới 100 triệu đồng.”

2. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (Riêng đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có nguyên giá từ 05 tỷ đồng trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh); xe ô tô; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản có nguyên giá dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản tại đơn vị và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô).”

3. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 6 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chuyển tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có giá trị dưới 30 tỷ đồng (bao gồm giá trị quyền sử dụng đất); xe ô tô; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh.”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Giám đốc Sở Tài chính quyết định điều chuyển tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; giữa cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã; giữa các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.”

4. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp có giá trị dưới 30 tỷ đồng (bao gồm giá trị quyền sử dụng đất); xe ô tô; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản (Riêng đối với trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và xe ô tô, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định bán tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản được giao quản lý, sử dụng.”

5. Sửa đổi Điều 8 như sau:

“Điều 8. Thanh lý tài sản công

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản; xe ô tô; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thanh lý tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản; các tài sản khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản tại đơn vị và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quyết định thanh lý các loại tài sản (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô) có nguyên giá theo sổ sách kế toán dưới 100 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản được giao quản lý, sử dụng.

4. Riêng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập (trừ trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản khác gắn liền với đất, xe ô tô, tài sản có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản) thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định thanh lý tài sản.”

**Điều 2. Bãi bỏ một số khoản của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị:**

1. Bãi bỏ khoản 2, Điều 3.

2. Bãi bỏ khoản 2, Điều 7.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua để UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, TH, TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**